

Ở độ tuổi nào thì những người trẻ đồng tính và lưỡng tính nên công khai?

Không có một câu trả lời đơn giản hay tuyệt đối cho câu hỏi này. Những nguy cơ và những lợi ích của việc công khai thì khác nhau đối với mỗi người trẻ khác nhau trong những hoàn cảnh riêng biệt. Một số bạn trẻ sống trong những gia đình ủng hộ định dạng giới tính đó của họ thì sẽ thấy thông suốt và vững vàng hơn; những bạn trẻ này có thể phải đối mặt với ít nguy cơ hơn khi công khai, thậm chí khi họ còn ít tuổi. Còn những bạn trẻ sống trong những gia đình ít ủng hộ cho định dạng giới tính của họ có thể phải đối mặt với nhiều nguy cơ hơn khi công khai. Nhưng tất cả những bạn trẻ này khi công khai định dạng giới tính, có thể phải đối mặt với những định kiến, phán xét, hay thậm chí bạo lực trong trường học, trong nhóm xã hội, nơi làm việc và những nhóm cam kết. Sự ủng hộ của gia đình, bạn bè, và trường học là những sự trợ giúp quan trọng đối với những tác động tiêu cực từ những trải nghiệm này.

Bản chất của những mối quan hệ đồng giới là gì?



Nghiên cứu đã chỉ ra rằng nhiều người đồng tính nam/nữ muốn và có những mối quan hệ cam kết. Ví dụ như, số liệu khảo sát đã cho thấy rằng khoảng từ 40% đến 60% những người nam đồng tính và từ 45% đến 80% những người nữ đồng tính hiện đang có quan hệ luyến ái. Hơn thế nữa, số liệu điều tra dân số năm 2000 của Mỹ cho thấy rằng có khoảng 5,5 triệu cặp đôi đang chung sống chưa kết hôn, trong đó khoảng 1 phần 9 (594. 391 người) có bạn tình là đồng giới. Mặc dù số liệu điều tra dân số thường không đánh giá đúng con số thực của những đôi đồng giới chung

sống với nhau, thì số liệu đó cũng đã cho thấy có khoảng 301. 026 hộ gia đình đồng giới nam và 293. 365 hộ gia đình đồng giới nữ ở liên bang Mỹ.

Những khuôn mẫu về những người đồng tính nam/nữ và lưỡng tính đã tồn tại dai dẳng, dù cho những nghiên cứu đã chỉ ra rằng chúng là quan niệm sai lầm. Ví dụ như, một khuôn mẫu đó là những mối quan hệ giữa những người đồng tính nữ và đồng tính nam là bất thường và không hạnh phúc. Tuy nhiên, những nghiên cứu đã cho thấy những cặp đôi đồng giới và dị giới thì tương đương nhau trong những đo lường về sự hài lòng và ứng xử trong mối quan hệ.

Một khuôn mẫu thứ hai nữa là những mối quan hệ của những người đồng tính nam/nữ và lưỡng tính là không bền vững. Tuy nhiên, mặc cho những chống đối xã hội nhắm vào những mối quan hệ đồng giới, nghiên cứu đã chỉ ra rằng rất nhiều người đồng tính nữ/nam thiết lập được những mối quan hệ lâu bền. Ví dụ, khảo sát đã chỉ ra rằng khoảng 18% đến 28% những cặp đôi đồng tính nam và khoảng 8% đến 21% những cặp đôi đồng tính nữ đã chung sống với nhau 10 năm hoặc lâu hơn thế. Cũng rất có lý khi cho rằng mối quan hệ của những cặp đôi đồng tính có thể vững bền hơn nữa nếu họ được hưởng sự thừa nhận và ủng hộ, những quyền pháp lý và trách nhiệm có liên quan tới hôn nhân như những cặp đôi dị giới khác được hưởng

Một điều hay bị hiểu nhầm thứ 3 nữa là những mục đích và giá trị của những cặp đôi đồng tính nữ/nam thì khác biệt so với những cặp đôi dị giới. Thực tế thì, những nghiên cứu cho thấy rằng những yếu tố ảnh hưởng lên sự hài lòng trong quan hệ, sự ứng xử và sự bền vững có sự giống nhau đáng kể giữa những cặp đôi đồng giới và những cặp đôi dị giới đã kết hôn.

Ngoài những nghiên cứu chính thức trên, là những trải nghiệm của những người có định dạng giới tính là lưỡng tính. Nếu những cá nhân này ở trong mối quan hệ với người đồng giới, họ có thể phải đối mặt với định kiến và phân biệt đối xử như những người thuộc cặp đôi đồng tính nữ/nam phải chịu. Còn nếu họ ở trong mối quan hệ với người khác giới, những trải nghiệm của họ có thể hoàn toàn giống với những người có định dạng giới tính là dị giới, trừ khi họ chọn cách công khai như người lưỡng tính; trong trường hợp đó, có thể họ sẽ phải đối mặt với một số định kiến và phân biệt đối xử như những người đồng tính nữ/nam phải gánh chịu.